

KẾ HOẠCH

Điều chỉnh Kế hoạch Giáo dục nhà trường năm học 2024-2025

Thực hiện Quyết định số 2339/QĐ-UBND ngày 09 tháng 8 năm 2024 của UBND tỉnh Bình Dương về việc Ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024 -2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Bình Dương;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ GDĐT ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 09 năm 2020 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường Tiểu học;

Căn cứ Công văn số 1094/SGDĐT-TH ngày 25 tháng 6 năm 2021 của Sở GDĐT Bình Dương về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học;

Căn cứ 153/SGDĐT-GDMNTH ngày 16/01/2024 V/v hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống và giáo dục ngoài giờ chính khóa tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học kể từ năm học 2023-2024;

Căn cứ Công văn số 2440/SGDĐT-GDTH ngày 13/9/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học (GDTH) năm học 2024-2025;

Thực hiện Hướng dẫn số 727/HD-PGDĐT ngày 24 tháng 9 năm 2024 của Phòng GDĐT Phú Giáo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Tiểu học năm học 2024-2025;

Thực hiện Thông tư 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 Thông tư về quy định dạy thêm, học thêm;

Thực hiện Công văn số 138/SGDĐT-GDTrHTX ngày 14/01/2025 về việc dừng các hoạt động dạy thêm, học thêm có thu phí trong nhà trường theo Thông tư số 29/2024/TTBGDĐT của Bộ GDĐT;

Thực hiện Công văn số 39/PGDĐT ngày 16/01/2025 về việc dừng các hoạt động dạy thêm, học thêm có thu phí trong nhà trường theo Thông tư số 29/2024/TT BGDĐT của Bộ GDĐT;

Trường Tiểu học Tân Hiệp xây Kế hoạch điều chỉnh Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024-2025 như sau:

1. Điều chỉnh mục IV. Về thời gian và thời lượng dạy học như sau

Thực hiện dạy học 10 buổi/tuần (buổi sáng 4 tiết, buổi chiều 3 tiết), 07



tiết/ngày, 35 tiết/tuần từ ngày 17/02/2025. Cụ thể định mức tiết/tuần theo từng khối lớp như sau:

Khối 1: Tổ chức giảng dạy 25 tiết quy định theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018; 02 tiết tự chọn: Tiếng Anh (Tiếng Anh 2 tiết); 08 tiết tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khoá.

Khối 2: Tổ chức giảng dạy 25 tiết quy định theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018; 02 tiết tự chọn: Tiếng Anh (Tiếng Anh 2 tiết); Tin học (1 tiết); 07 tiết tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khoá.

Khối 3: Tổ chức giảng dạy 28 tiết quy định theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018; 07 tiết tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khoá.

Khối 4,5: Tổ chức giảng dạy 30 tiết quy định theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018; 05 tiết tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khoá.

Xây dựng thời khóa biểu (đính kèm kế hoạch).

2. Điều chỉnh mục V. Nội dung chương trình và tài liệu giảng dạy

Đối với các môn học trong chương trình theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ GDĐT ban hành Chương trình giáo dục phổ thông học sinh.

Đối với các hoạt động giáo dục ngoài giờ học chính khoá: GV căn cứ theo mục tiêu, yêu cầu cần đạt, nghiên cứu lựa chọn nội dung tổ chức các hoạt động cho học sinh: Giáo dục kỹ năng sống, dạy năng khiếu, rèn chữ, đọc sách thư viện, hoạt động tập thể, ... nhằm rèn luyện cho học sinh đáp ứng yêu cầu về năng lực, phẩm chất của Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Thực hiện trong thời gian cụ thể theo thời khóa biểu theo lớp.

Trên đây là Kế hoạch điều chỉnh Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024-2025 của trường Tiểu học Tân Hiệp. Đề nghị các bộ phận có liên quan xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể theo nhiệm vụ phân công đảm bảo hoàn thành kế hoạch đề ra./.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT Phú Giáo;
- CBQL, Các bộ phận, tổ trưởng;
- Website trường Tiểu học Tân Hiệp;
- Lưu: VT.

HIỆN TRƯỞNG

TRƯỜNG TIỂU HỌC TÂN HIỆP
 Nguyễn Thị Hoà

DUYỆT CỦA PHÒNG GDĐT PHÚ GIÁO

KT. TRƯỞNG PHÒNG

Phó Trưởng phòng

*Đơn vị thực hiện nghiêm chỉnh theo công văn
 Số 441/PGĐT-TĐ và CV số 82/PGĐT-ĐM*


PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
Trương Quốc Hùng

TRƯỜNG TIỂU HỌC TÂN HIỆP

Phụ lục 1.1 Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục

TT	Hoạt động giáo dục	Số tiết lớp 1			Số tiết lớp 2			Số tiết lớp 3			Số tiết lớp 4			Số tiết lớp 5		
		Tổng	HKI	HKII	Tổng	HKI	HKII	Tổng	HK I	HKII	Tổng	HK I	HKII	Tổng	HKI	HKII
I. Môn học bắt buộc																
1	Tiếng Việt	420	216	204	350	180	170	245	126	119	245	126	119	245	126	119
2	Toán	105	54	51	175	90	85	175	90	85	175	90	85	175	90	85
3	Đạo đức	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
4	TNXH	70	36	34	70	36	34	70	36	34						
5	GDTC	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34
6	Âm nhạc	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
7	Mĩ thuật	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
8	Tin học							35	18	17	35	18	17	35	18	17
9	Công nghệ							35	18	17	35	18	17	35	18	17
10	Tiếng Anh							140	72	68	140	72	68	140	72	68
11	LS & Địa Lí										70	36	34	70	36	34



12	Khoa học										70	36	34	70	36	34
13	HĐTN	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51
	CỘNG	875	450	425	875	450	425	980	504	476	1050	540	510	1050	540	510

2. Môn học tự chọn

1	Tiếng Anh (Tự chọn)	52	18	34	70	36	34									
2	Tin học				14	0	14									

3. Hoạt động củng cố, tăng cường (số tiết 2 buổi và hoạt động giáo dục với hình thức tổ chức linh hoạt)

1	Năng khiếu (Mĩ thuật, Âm nhạc, Thể dục thể thao)	49	18	31	49	18	31	49	18	31	35	18	17	35	18	17
2	Kĩ năng sống	28	0	28	28	0	28	28	0	28	28	0	28	28	0	28
	Tổng															